

Bản án số: 38/2023/HS-PT
Ngày 01-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thùy

Các Thẩm phán: Ông Lộc Sơn Thái

Bà Lương Thị Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Tổng Văn Giang, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 103/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo Hoàng Văn Q và Lục Văn K; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2023/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Hoàng Văn Q, sinh ngày 15 tháng 01 năm 1974 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn lớp 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Trường P và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị L và 02 con, con lớn sinh năm 1997, con bé sinh năm 2005; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15-10-2020, bị Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (đã được xóa). Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11-7-2023 đến ngày 26-7-2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh đến nay; có mặt.

2. Lục Văn K, sinh ngày 01 tháng 10 năm 1966, tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn lớp 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn P (đã chết) và bà Hoàng Thị K; có vợ là Chu Thị L và 03 con, con lớn sinh năm 1986, con bé sinh năm 1992; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28-8-

2012, Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ (đã được xóa). Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12-7-2023 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 40 phút ngày 11-7-2023, Tổ Công tác Công an huyện Tràng Định tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang Hoàng Văn Q đang có hành vi bán số đề cho Hoàng Văn T (Hoàng Văn B). Tang vật thu giữ gồm 343.000 đồng, 01 tờ cáp ghi số lô số đề, 02 tờ thơ đề màu trắng có ghi các chữ số.

Khám xét nơi ở của Hoàng Văn Q, thu giữ: 01 điện thoại di động Nokia số thuê bao 0366490068, 01 điện thoại di động Narzo số thuê bao 0867595117, 02 tờ thơ đề màu xanh lam, 01 tờ cáp ghi số lô số đề, 01 tập thơ đề màu trắng ghi các chữ số.

Kết quả điều tra đã xác định được:

Từ khoảng tháng 3 năm 2023, Hoàng Văn Q bắt đầu ghi số lô, số đề cho khách và dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc được mở thưởng hàng ngày để thanh toán tiền thắng thua cho người chơi.

- Ngày 12-3-2023, Hoàng Văn Q ghi cho Hà Văn S 40 điểm lô tương ứng với số tiền 880.000 đồng, Hà Văn S trúng 20 điểm lô tương ứng 1.600.000 đồng; tổng số tiền đánh bạc là 2.480.000 đồng.

- Ngày 14-3-2023, Hoàng Văn Q ghi cho Hà Văn S 30 điểm lô tương ứng số tiền 660.000 đồng, Hà Văn S không trúng thưởng; số tiền đánh bạc là 660.000 đồng.

- Ngày 23-3-2023, Hoàng Văn Q ghi cho Hoàng Tiến Đ 20 điểm lô tương ứng số tiền là 440.000 đồng và 120 điểm đề tương ứng với 120.000 đồng tiền đề, Hoàng Tiến Đ không trúng thưởng; tổng số tiền đánh bạc là 560.000 đồng.

- Ngày 25-3-2023, Hoàng Văn Q ghi cho Hoàng Tiến Đ 450 điểm đề tương ứng với số tiền 450.000 đồng; Hoàng Tiến Đ không trúng thưởng; tổng số tiền đánh bạc là 450.000 đồng.

- Ngày 05-7-2023, Hoàng Văn Q ghi cho Vy Văn T 20 điểm lô tương ứng với số tiền 440.000 đồng; Vy Văn T trúng thưởng 10 điểm lô tương ứng với số tiền 800.000 đồng; tổng số tiền đánh bạc là 1.240.000 đồng.

- Ngày 08-7-2023, Hoàng Văn Q ghi cho Lục Văn K 750 điểm đề và 140 điểm lô, tương ứng với số tiền 3.830.000 đồng; Lục Văn K trúng thưởng 40 điểm lô và 500 điểm đề, tương ứng số tiền là 6.700.000 đồng; tổng số tiền đánh bạc là 10.530.000 đồng.

- Ngày 09-7-2023, Hoàng Văn Q ghi số đề cho Nông Văn H tương ứng 90.000 đồng; ghi cho Vy Văn T 20 điểm lô tương ứng số tiền 440.000 đồng. Vy

Văn T trúng thưởng 05 điểm lô tương ứng với số tiền 400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 930.000 đồng.

- Ngày 10-7-2023, Hoàng Văn Q ghi cho Lục Văn K 200 điểm đề kép và 150 điểm lô, hết tổng số tiền 3.800.000 đồng; ghi số đề, xiên ba, xiên bốn cho Hoàng Văn T với tổng số tiền là 376.000 đồng; ghi số đề cho Nông Văn H tương ứng số tiền 15.000 đồng; ghi số đề cho Lục Văn T tương ứng tổng số tiền 505.000 đồng; ghi cho Vy Văn T 20 điểm lô tương ứng số tiền 440.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, Lục Văn K trúng 30 điểm lô được 2.400.000 đồng và trúng đề kép được 2.100.000 đồng; Hoàng Văn T trúng thưởng 210.000 đồng. Tổng số tiền khách đánh và trúng thưởng ngày 10-7-2023 là 9.846.000 đồng.

- Ngày 11-7-2023, Hoàng Văn Q ghi cho Hoàng Văn T 288 điểm đề, 03 điểm lô, 30.000 đồng xiên ba, 40.000 đồng ba càng; hết tổng số tiền 424.000 đồng. Ghi cho Nông Văn H 100 điểm đề tương ứng số tiền 100.000 đồng. Ghi cho Lục Văn T 60 điểm đề dính 5, dính 8; hết tổng số tiền 250.000 đồng; ghi cho Vi Văn T 120 điểm đề tương ứng số tiền 120.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 894.000 đồng.

Như vậy, trong khoảng thời gian từ ngày 12-3-2023 đến ngày 11-7-2023, bị cáo Hoàng Văn Q đã 09 lần bán số lô số đề cho khách; trong đó có 02 lần đánh bạc có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên, đó là:

Ngày 08-7-2023, bị cáo Hoàng Văn Q bán số lô số đề cho bị cáo Lục Văn K tương ứng với số tiền 3.830.000 đồng; số tiền bị cáo Lục Văn K trúng thưởng là 6.700.000 đồng; xác định tổng số tiền đánh bạc là 10.530.000 đồng.

Ngày 10-7-2023, bị cáo Hoàng Văn Q bán số lô số đề cho Hoàng Văn T, Lục Văn K, Nông Văn H, Vy Văn T, Lục Văn T. Tổng số tiền khách đánh và trúng thưởng là 9.846.000 đồng; trong đó số tiền mà bị cáo Lục Văn K đánh và trúng thưởng là 8.300.000 đồng.

Những lần Hoàng Văn Q bán số lô, số đề cho Hoàng Văn T, Lục Văn T, Vy Văn T, Vi Văn T, Hoàng Tiến Đ, Nông Văn H, Hà Văn S do chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Trảng Định đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2023/HS-ST ngày 28-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q 01 (một) năm tù về tội Đánh bạc; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ đi thời hạn tạm giữ tạm giam từ ngày 11-7-2023 đến ngày 26-7-2023.

Căn cứ khoản 1 khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Văn K 01 (một) năm tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả 02 bị cáo, phạt mỗi bị cáo 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng, nộp Ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định, các bị cáo Hoàng Văn Q và bị cáo Lục Văn K có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Hoàng Văn Q xin rút toàn bộ nội dung yêu cầu kháng cáo;

Bị cáo Lục Văn K thay đổi kháng cáo, cụ thể bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn:

Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật trong các giai đoạn tố tụng. Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Văn Q và bị cáo Lục Văn K về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội, không oan. Mặc dù số tiền đánh bạc không lớn nhưng cả hai bị cáo đều phạm tội 02 lần và có nhân thân không tốt, nên các bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo; mức hình phạt mà tòa áp dụng sơ thẩm đã áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Hoàng Văn Q xuất trình thêm 01 biên lai nộp tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm, 01 sổ khám chữa bệnh mang tên Hoàng Văn Q. Sau khi kết thúc phần xét hỏi, bị cáo Lục Văn K đã tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo về hình phạt của bị cáo Hoàng Văn Q.

Đối với bị cáo Lục Văn K: Bị cáo đã xuất trình thêm 01 Huy chương kháng chiến hạng nhất, 01 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đều mang tên bà Hoàng Thị K; 01 giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến mang tên bà Hoàng Thị K; 01 Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến mang tên Lục Văn K; 01 biên lai thu tiền thể hiện bị cáo đã thi hành xong khoản tiền áp phí sơ thẩm và tiền phạt bổ sung theo quyết định của Bản án sơ thẩm và tài liệu khác thể hiện bị cáo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân tại nơi cư trú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới mà bị cáo được hưởng quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Lục Văn K; đề nghị giảm từ 04 tháng đến 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Văn Q, Lục Văn K đều thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm; lời nhận tội của các bị cáo phù

hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo Hoàng Văn Q và bị cáo Lục Văn K về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[2] Sau khi kết thúc phần xét hỏi, bị cáo Hoàng Văn Q đã rút toàn bộ nội dung yêu cầu kháng cáo. Xét thấy, việc rút kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn Q là tự nguyện, phù hợp với pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 342, Điều 348 và điểm đ khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Hoàng Văn Q.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của Lục Văn K, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, mức hình phạt mà Bản án sơ thẩm đã tuyên nằm trong khung hình phạt. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lục Văn K cung cấp thêm 01 Huy chương kháng chiến hạng nhất và 01 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đều mang tên bà Hoàng Thị K (là mẹ của bị cáo); 01 Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến mang tên Hoàng Thị K, 01 Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến mang tên Lục Văn K; 01 Biên lai thu tiền thể hiện việc bị cáo đã nộp toàn bộ tiền phạt bổ sung, tiền truy thu và án phí sơ thẩm theo quyết định của Bản án sơ thẩm cùng nhiều phiếu thu khác thể hiện bị cáo luôn tích cực đóng góp, ủng hộ các hoạt động từ thiện tại nơi cư trú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Mặt khác, bị cáo Lục Văn K không phải người có vai trò chính trong vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lục Văn K.

[4] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định nêu trên và đúng quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do bị cáo Hoàng Văn Q rút kháng cáo, bị cáo Lục Văn K được chấp nhận kháng cáo. Vì vậy, các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ căn cứ Điều 342, Điều 348 và điểm đ khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo về hình phạt của bị cáo Hoàng Văn Q. Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2023/HS-ST ngày 28-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt tù đối với bị cáo Hoàng Văn Q có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (01-12-2023).

Xác nhận bị cáo Hoàng Văn Q đã nộp số tiền 11.721.000 (mười một triệu bảy trăm hai mươi một nghìn) đồng, theo Biên lai số AA/2021/0006830 ngày 09-10-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lục Văn K về việc xin giảm nhẹ hình phạt. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2023/HS-ST ngày 28-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt tù đối với bị cáo Lục Văn K; cụ thể như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Văn K 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Xác nhận bị cáo Lục Văn K đã nộp số tiền 22.830.000 (hai mươi hai triệu tám trăm ba mươi nghìn) đồng, theo Biên lai số AA/2021/0006868 ngày 04-10-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

3. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm g, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn Q và bị cáo Lục Văn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện T, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Tổ HCTP, KTNV&THA;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Thùy